ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 562 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Cà Mau.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Đến năm 2030, đạt 75% các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt khoảng 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 25% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện, được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2030 đạt 70% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 3: 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm xuống dưới 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm dưới 18 ca sinh/1.000 phụ nữ vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Phấn đấu có ít nhất một cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khoẻ dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới vào năm 2030.

đ) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2026 trở đi.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt khoảng 99% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 40% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2026 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 35% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phấn đấu đạt 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2026 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2026 trở đi 100% xã, phường mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau; trang thông tin điện tử truyền thông và cụm loa phát thanh của Trung tâm công ích xã, phường có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hằng tháng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

2. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án... nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân về bình đẳng giới. Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12.

5. Nâng cao năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê về giới của tỉnh.

6. Chủ động, tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyên môn của các nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực bình đẳng giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh và các địa phương; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng; các nguồn hợp pháp khác.

- Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh và địa phương lập dự toán hằng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Tổ chức triển khai Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; tham mưu rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung chính sách theo quy định của pháp luật liên quan đến công tác bình đẳng giới.

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; lồng ghép các dự án về bình đẳng giới trong các chương trình an sinh xã hội.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo định kỳ theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết và tổng kết Kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai của mục tiêu 1; chỉ tiêu 1 và 2 của mục tiêu 2 Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo nhu cầu phát sinh cần thiết, hợp lý, đảm bảo phù hợp khả năng cân đối ngân sách và theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan tới thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3 và chỉ tiêu 4 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy tại các cấp học.

- Xây dựng và triển khai Chương trình đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1, 2 và 3 mục tiêu 5 của Kế hoạch này.

4. Sở Tư pháp

- Thực hiện việc hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật *(nếu có)*.

- Triển khai Chương trình nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật *(sau khi Trung ương ban hành)*.

5. Sở Y tế

- Triển khai các hoạt động bảo đảm thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân sâu xa dẫn đến mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 3 và mục tiêu 4 của Kế hoạch này.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình; thu thập, thống kê số liệu liên quan tới số nạn nhân bị bạo lực gia đình, số nạn nhân và người gây bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn.

- Truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và

nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo, quảng bá có nội dung định kiến giới.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 *(số liệu về bạo lực gia đình)* của mục tiêu 3 và mục tiêu 6 của Kế hoạch này.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào phát huy phong tục, tập quán tốt đẹp phù hợp với mục tiêu chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn, ép hôn và hôn nhân cận huyết thống. Đồng thời, chú trọng phát triển cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số và triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với bình đẳng giới; tăng cường các khóa đào tạo về kỹ năng số cho phụ nữ và trẻ em gái thông qua nền tảng "Bình dân học vụ số".

9. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp triển khai các nhiệm vụ phòng, chống mua bán người, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến phụ nữ, trẻ em; chủ động phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý kịp thời các hành vi bạo lực trên cơ sở giới và các hành vi xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em; phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm theo dõi và báo cáo chỉ tiêu 3 của mục tiêu 3 và chỉ tiêu 4 của mục tiêu 5 *(cơ sở dữ liệu về dân cư)* của Kế hoạch này.

10. Thống kê tỉnh Cà Mau

- Thực hiện phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới, trong đó có nội dung liên quan đến chỉ số giới, việc làm, tiền lương, lao động thất nghiệp, lao động vùng nông thôn, cơ cấu lao động theo ngành nghề,… nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm theo dõi và phối hợp báo cáo chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 2 và chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3 của Kế hoạch này[1].

---

[1]Thực hiện theo Thông tư số 10/2019/TT-BKHĐT ngày 30/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của Quốc gia.

11. Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, Luật Bình đẳng giới cho người lao động; phối hợp kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động nữ. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt là phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc.

12. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Huy động, khai thác hiệu quả các nguồn vốn tín dụng chính sách; tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, phụ nữ ở vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm và nâng cao thu nhập.

13. Các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh *(Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau, Cổng thông tin điện tử tỉnh)*

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung và kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức của cộng đồng và xã hội về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong Nhân dân; tham gia xây dựng và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật bình đẳng giới; nâng cao nhận thức về giới góp phần xóa bỏ các định kiến, quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong đời sống xã hội và gia đình; tổ chức hoạt động hỗ trợ phụ nữ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nữ giới theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, bố trí cán bộ, hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở.

- Tích cực tham gia các hoạt động về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh. Phối hợp theo dõi, giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật bình đẳng giới, phát hiện và kiến nghị giải quyết những trường hợp vi phạm về bình đẳng giới.

- Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội tuyên truyền, bảo đảm các điều kiện để hội viên phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về pháp luật, chính sách cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh để ngày càng có nhiều phụ nữ được tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, tham gia phát triển kinh tế và nâng cao vị thế trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình phụ nữ trên địa bàn tỉnh, tập trung vào công tác tuyên truyền, hỗ trợ phát triển kinh tế, việc làm, khởi nghiệp; phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý, hoạt động xã hội và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược giai đoạn 05 năm và hàng năm của địa phương; bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* để xem xét, chỉ đạo. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ 6 tháng *(trước ngày 10/6)*, năm *(trước ngày 10/12)* tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định./.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại Mục IV;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Hiếu);
- Lưu: VT, (H-KH22), KP288/9.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Vũ Thăng